

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 298/2016/TT-BTC

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2016

THÔNG TƯ**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định
điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ***Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;**Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;**Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;**Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;**Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;**Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế,**Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ.***Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ.

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức khoa học và công nghệ, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức khoa học và công nghệ trong nước; tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài khi đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam; cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến thu, nộp phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ.

Điều 2. Người nộp phí

Tổ chức khoa học và công nghệ, chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức khoa học và công nghệ trong nước khi đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ; tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài khi đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam theo quy định tại Nghị định số 08/2014/NĐ-CP

ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ phải nộp phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ theo quy định tại Thông tư này.

Điều 3. Mức thu phí

Mức thu phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ được quy định tại Biểu mức thu phí ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 4. Tổ chức thu phí

1. Bộ Khoa học và Công nghệ là tổ chức thu phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ đối với các tổ chức khoa học và công nghệ được quy định tại khoản 1 Điều 8 và Điều 21 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ.

2. Sở Khoa học và Công nghệ là tổ chức thu phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ đối với các tổ chức khoa học và công nghệ được quy định tại khoản 2 Điều 8 và Điều 20 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ.

Điều 5. kê khai, nộp phí

1. Chậm nhất là ngày 05 hàng tháng, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu của tháng trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc nhà nước.

2. Tổ chức thu phí thực hiện kê khai, nộp phí thu được theo tháng, quyết toán theo năm theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 19 và khoản 2 Điều 26 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Điều 6. Quản lý và sử dụng phí

1. Tổ chức thu phí nộp toàn bộ số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước. Nguồn chi phí trang trải cho việc thẩm định và thu phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp tổ chức thu phí được khoán chi phí hoạt động theo quy định của Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc sử dụng biên chế và sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, được để lại 90% tổng số tiền phí thu được để trang trải chi phí phục vụ thẩm định, thu phí. Số tiền phí được để lại thực hiện quản lý và sử dụng theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của